TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 16 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hoàng Phúc

Ông Huỳnh Ngọc Song

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hậu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2017/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo: Tăng Công L, sinh năm 1992 tại: tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: số 169, khóm 5, phường 7, thành phố T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Vinh H (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản vào ngày 23/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" chấp hành án xong ngày 05/4/2017, chưa xóa án tích, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2017 đến ngày 11/10/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

- *Bị hại*: Lê Hồng T, sinh năm 1971 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
Nguyễn Trần Quốc B, sinh năm 1977(vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Nguyễn Thị L1, sinh

năm 1970 (vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: số 169, khóm 5, phường 7, thành phố T, tỉnh T;

Người làm chứng: Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 (vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2017, bị cáo Tăng Công L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn huyện Châu Thành. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ ngày 19/8/2017, bị cáo Tăng Công L một mình điều khiển xe đạp mi ni Trung Quốc màu bạc đi từ nhà đến khu vực xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thì thấy một ngôi nhà đóng cửa, trước cửa nhà có một số khung cửa nhôm để trên mặt đất. Quan sát xung quanh không có ai nên bị cáo L dừng xe lại đi vào chổ để khung nhôm, dùng đá đập gỡ từng thanh nhôm trong khung cửa ra. Tổng cộng 09 đoạn nhôm hình chữ U bỏ vào bao ý định đem bán thì bị ông Nguyễn Văn C đi ngang phát hiện và báo Công an xã Hòa Lợi.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận 09 đoạn thanh nhôm hình chữ U hiệu Đài Loan loại 2, cùng chủng loại màu nâu, kích thước các cạnh 3x7x3 nhôm cũ đã qua sử dụng có chiều dài 13,42 mét với tổng trọng lượng là 8,052 kg với tiền 128.832 đồng.

Quá trình điều tra chứng minh được 09 đoạn thanh nhôm trên của anh Nguyễn Trần Quốc B, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Lần thứ 2: Sau khi đi nhậu với bạn tại xã Hòa Thuận đến khoảng 22 giờ ngày 06/9/2017, bị cáo L một mình điều khiển xe đạp trên đoạn đường từ xã Hòa Thuận đi đến thành phố Trà Vinh. Khi đến khu vực công trình cống thoát nước đang thi công thuộc ấp Đầu Bờ, xã Hòa Thuận bị cáo L nhìn thấy có nhiều đoạn sắt để bên ngoài mà không có người trông coi, bị cáo L dựng xe cặp lộ đi vào bên trong công trình lấy nhiều đoạn sắt và đồ phế liệu bỏ vào bên trong bao rồi điều khiển xe đi về hướng thành phố Trà Vinh. Đến khu vực phường 2, thành phố Trà Vinh thì bị Công an phường tuần tra bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22/9/2017 của Hội đồng giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: 01 bô xe mô tô bằng kim loại đã rỉ sét, trên thân bô xe có dòng chữ " C-100", MADE IN VN; 23 đoạn sắt gân và 01

đoạn sắt trơn, gồm nhiều kích thước khác nhau có tổng trọng lượng 10,5kg; 02 đoạn sắt gân đã bị uốn cong hình chữ U không rõ kích thước có trọng lượng 1,5 kg; 01 dụng cụ bắt chuột bằng kim loại đã cũ, có trọng lượng 0,4 kg với số tổng tiền số là 93.000 đồng.

Quá trình điều tra chứng minh được số tài sản trên là của anh Lê Hồng T, sinh năm 1971, cư trú tại: ấp Đ, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh là người quản lý công trình.

Hiện nay anh Nguyễn Trần Quốc B, anh Lê Hồng T đã nhận lại số tài sản trên và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Vật chứng đang tạm giữ:

- 01 xe đạp mini Trung Quốc màu bạc đã cũ.
- 01 xe đạp màu xanh lam, không có rổ phía trước, đã cũ, trên yên xe có ghi dòng chữ ATTALA, không có nhãn hiệu.

Tại bản cáo trạng số 02/VKS-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Tăng Công L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tăng Công L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo Tăng Công L về tội "*Trộm cắp tài sản*". Sau khi phân tích, đưa ra các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Công L mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hoàn trả cho Nguyễn Thị L1 01 chiếc xe đạp màu xanh lam, không có rỗ trước, đã cũ, trên yên xe có ghi dòng chữ ATTALA, không có nhãn hiệu. Đối với 01 chiếc xe đạp mini Trung Quốc màu bạc đã cũ của bị cáo L tịch thu xung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo Tăng Công L là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 07 giờ ngày 19/8/2017, bị cáo L lén lút chủ sở hữu là anh Nguyễn Trần Quốc B lấy trộm 09 đoạn thanh nhôm hình chữ U có giá trị 128.832 đồng và khoảng 22 giờ ngày 06/9/2017, bị cáo L lén lút chủ sở hữu anh Lê Hồng T trộm một số đồ phế liệu và sắt có giá trị 93.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo L trộm là 221.832 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo L có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản ngày 23/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long xét xử 06 tháng tù chưa xóa án tích, chấp hành xong 05/4/2017. Ngày 04/10/2017, bị cáo L bị Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành ra Quyết định khởi tố bị can. Đây là tình tiết định tội nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Tăng Công L đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo Tăng Công L là một thanh niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ sức khỏe lao động tạo nguồn thu nhập chân chính cho bản thân như bao thanh niên khác trong xã hội nhưng không chăm chỉ lao động mà muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Tăng Công L đã lén lút chủ sở hữu trộm một số thanh nhôm, các đoạn sắt… mục đích đem bán để tiêu xài cá nhân.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, thái độ thành khẩn và đã tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Trần Quốc B và ông Lê Hồng T đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Vật chứng trong vụ án là: 01 chiếc xe đạp màu xanh lam, không có rỗ trước, đã cũ, trên yên xe có ghi dòng chữa ATTALA, không có nhãn hiệu là của bà Nguyễn Thị L1 nên trả lại cho bà L1. Đối với 01 chiếc xe đạp mini Trung Quốc màu bạc đã cũ của bị cáo L làm phương tiện đi trộm thì tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Tăng Công L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tăng Công L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Tăng Công L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Trần Quốc B và bị hại Lê Hồng T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hoàn trả cho Nguyễn Thị L1 01 chiếc xe đạp màu xanh lam, không có rỗ trước, đã cũ, trên yên xe có ghi dòng chữ ATTALA, không có nhãn hiệu. Đối với 01 chiếc xe đạp mini Trung Quốc màu bạc đã cũ của bị cáo L tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tăng Công L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSH. Châu Thành;
- Bị cáo và các đ/s;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thu Trang